

# Những cái chết thầm lặng

Một buổi trưa cuối tuần, quanh quẩn trong khu Eden, khu chợ khang trang của người Việt vùng Northern Virginia, vào giờ cao điểm tìm một chỗ đậu xe không phải là dễ dàng, cứ chạy vòng quanh từ những con đường mang tên các tướng lĩnh Việt Nam, những người đã tuấn tiết, đã tự kết liễu đời mình sau khi lệnh đầu hàng được phát ra từ người lãnh đạo tối cao của Việt Nam Cộng Hòa. Nào Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam, nào Chuẩn tướng Trần Văn Hai, Chuẩn tướng Lê Văn Hưng, nào Đại tá Hồ ngọc Cẩn... Tôi không bỏ qua cơ hội nói một chút Tiểu sử của các Tướng lĩnh anh hùng này cho các con tôi, những đứa trẻ sinh trưởng tại đất nước này chỉ biết lồm bồm về lịch sử Việt Nam, và hầu như không có chút hiểu biết gì về Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa.

- Tại sao phải tự tử? Sao cha không tự tử? Cha cũng là lính mà.

Tôi như ngẩn ngơ, tê dại, trí óc tôi như bị đông cứng sau câu hỏi ấy... và tôi không có câu trả lời cho đứa con trai nhỏ của tôi.

Trong mơ màng suy tưởng, trở về lại với những hình ảnh không bao giờ quên được của những ngày cuối tháng 3 năm ấy (1975) tại cửa biển Thuận An.

Theo chân đơn vị tôi, Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn 147 TQLC di tản từ Phong Điền, tôi trong nhóm người của Bộ Chỉ Huy nhẹ tạt trú trong chi khu Hương Trà một ngày trước đó và hôm sau chúng tôi nhập theo dòng người di tản xuôi nam về Đà Nẵng theo như kế hoạch, gặp lại Bộ Chỉ Huy tại Đập Đá, một chút an tâm, không còn lo lắng nữa. Tâm trạng của một anh lính mới tò te như gặp lại người thân sau thời gian thất lạc.

Lần mò cùng nhau trong một đêm trời tối như mực, lảng lảng cùng đoàn người bước nhanh chỉ nghe những tiếng động lụp cụp va chạm của khẩu súng và dây ba chạc cùng tiếng sè sè thỉnh thoảng phát ra từ chiếc máy truyền tin. Vững tâm đi bên cạnh Đại Bàng 416 vị Lữ Đoàn Phó của tôi.

- Dừng lại! 416 khê ra lệnh.

Có tiếng máy nổ của xe tăng mỗi lúc mỗi rõ hơn, cảm giác sợ hãi chạy dài theo xương sống tôi, xe tăng của địch chặn đường chẳng?

416 một mình tiến về phía trước, vài phút sau ông trở lại và ngắn gọn nói:

- Tiếp tục đi.

Thì ra đó là đơn vị bạn.

Rạng sáng hôm sau tất cả chúng tôi đã đến được bờ nam Cửa Thuận An sau khi vượt phá, chiếc Duyên Vận Hạm 801 đang chờ đợi chúng tôi nhưng vì tàu đậu quá xa bãi trong khi những ngọn sóng khá lớn khiến chúng tôi không lên tàu được theo kế hoạch. Đại bàng Lâm Thao Đại Tá Nguyễn Thế Lương Lữ Đoàn Trưởng đang liên lạc tìm cách khác, sẽ có các LCU vào để rước chúng tôi. Theo kế hoạch BCH Lữ Đoàn sẽ lên chuyến tàu thứ tư, bình tĩnh và an tâm khi biết rõ rằng rằng khuya nay sẽ có tàu đón chúng tôi. Ngồi xuống trên một triền đồi

đầy những cội dương già nhìn ra biển xanh mênh mông với những làn gió mát tôi đang thưởng thức cảnh đẹp của thiên nhiên...

Hỗn loạn xảy ra, bắt đầu bằng sự xuất hiện của chiếc M113 chạy như điên cuồng vào tuyến của Lữ Đoàn, địch quân đã rượt theo chúng tôi và đã qua phà đang hướng về chúng tôi. Lệnh ban ra cho các tiểu đoàn bung xa ra làm tuyến bảo vệ cho Lữ Đoàn và sau đó tiếng súng nổ dồn, tiếng nổ của những viên đạn súng cối địch như rải đều trên đám đông chúng tôi.

Lần đầu tiên trong đời, tôi chứng kiến và kinh nghiệm những viên đạn như xé gió, như ghim vào da thịt chúng tôi, lần đầu tiên trong đời, tôi nhìn thấy những thân xác của con người bị hất tung lên cao và rơi xuống bất động bởi những trái đạn súng cối 81 ly, lần đầu tiên trong đời, tôi kinh nghiệm sự tàn phá của những quả đạn nổ tung mang theo thịt, da trộn lẫn với máu tươi còn nóng hổi tung tóe vào mặt mũi của chúng tôi, như là lần đầu tiên trong đời chứng kiến sự tàn phá và hủy diệt của chiến tranh trước sự sống của con người.

Đêm xuống, những tiếng súng cùng các tiếng đạn súng cối cũng thưa dần, không biết có phải trong các chiến trận khác khi đêm xuống khi mà không còn ai nhìn thấy ai, khi mà không còn phân biệt bạn hay thù thì không còn tiếng súng không? Hay tạm nghỉ ngơi để ngày mai đánh tiếp?

Muốn nhắm mắt ngủ một giấc sau những giờ căng thẳng nhưng không tài nào làm được, cứ lo sợ vẫn vơ.

Tàu tới!!

Âm thanh động cơ của những con tàu tiếp rước chúng tôi nghe như dễ thương chi lạ, hình ảnh những khối sắt lù lù xuất hiện sau những lớp sương mù trong đêm khuya trên biển như đẹp để làm sao!

Đại đội Quân Y lẳng xăng, cùng các đơn vị khác như truyền tin, pháo binh lần lượt mang theo những người bị thương lên tàu và ra khơi.

Con tàu thứ hai xuất hiện, Đại bàng Lâm Thao Đại tá Nguyễn Thế Lương, 416 Trung tá Nguyễn Đăng Tổng, Thiếu tá Nguyễn Văn Minh trưởng Ban 3, Trung úy Châu trưởng ban 2 cùng Đại tá Thiệt Liên Đoàn trưởng liên đoàn 15 BĐQ, người chỉ huy một Liên Đoàn Biệt Động Quân mà bây giờ chỉ có mỗi mình ông nhờ vào sự che chở của chúng tôi, cùng nhau sánh bước hướng về con tàu đẹp để này. Tôi nhóm mình như muốn theo chân Đại Bàng 416 nhưng khi nhìn qua Đại úy Lương Văn Cường, Trưởng ban 5 vị Chỉ huy trực tiếp của tôi thấy ông không có chút phản ứng làm tôi mất hứng, thôi chờ chuyển kế tiếp và không bao giờ tôi nhìn thấy con tàu thứ tư như theo kế hoạch.

Con tàu thứ 3 xuất hiện lệch một chút về hướng Bắc, ra ngoài khỏi phạm vi phòng tuyến của Lữ Đoàn. Đây là con tàu định mệnh cho biết bao nhiêu con người chúng tôi. Vào đến bờ, vì ngoài tuyến của Lữ Đoàn các đơn vị khác nào Bộ Binh, nào Biệt Động Quân cùng TQLC tranh nhau lên tàu, con tàu như không còn chứa đựng thêm nổi nữa vì đầy ắp những con người như không còn chỗ trống nào, chưa kể không biết bao nhiêu người đang bám víu vào chung quanh thành tàu.

Có thể vì sức nặng của biết bao nhiêu con người đã làm con tàu bị kẹt, phía sau tàu như bê sang trái, rồi bê sang phải tạo dịp cho sức hút của chân vịt tàu hút vào những thân thể đang lộn xung quanh phía sau tàu và tôi như thấy màu đỏ của máu đang loang dần...

Một tiếng nổ kinh hồn ngay giữa tàu nơi mà dày đặc những con người, dày đặc những thân thể bằng thịt, bằng xương, không biết rằng có bao nhiêu người bị chết hay bị thương sau tiếng nổ ấy, rồi những thân thể còn có thể di chuyển được lại tranh nhau rời khỏi tàu.

Hỗn loạn tiếp diễn với những quả súng cối, B40 và những tràng AK bắn vung vãi vào chúng tôi tại bờ biển chỉ hơn 3 km tập trung hàng ngàn người chúng tôi chạy ngược về hướng bắc khi hướng đạn đang hướng về phía nam nhiều hơn, rồi lại chạy trở lại hướng nam để tránh bớt hỏa lực tập trung của địch. Chung quanh tôi không còn ai quen chỉ thấy toàn những gương mặt lạ mà bằng tên với những màu sắc khác nhau, tôi biết đó là các đơn vị đang thất lạc trong hoàn cảnh hỗn độn này. Miệng khát, thân mỏi, cảm giác rã rời, trong hoang mang cùng tột tôi cứ theo đoàn người khi ngược bắc khi xuôi nam, khi chạy nhanh, khi lê lết với những bước chân vô định, khi len lỏi sâu vào trong đám đông với hy vọng sẽ có những thân người che chở cho mình từ phía ngoài, khi thần thờ lê những bước chân mệt nhọc, thôi mọi chuyện phú cho Trời...

Trong vòng thời gian của ngược xuôi, xuôi ngược ấy có rất nhiều hình ảnh đậm nét khó quên, nhiều hình ảnh thật bi thương, não nề của những người lính chiến, họ đang góp nhặt những viên đạn, những băng đạn, những trái lựu đạn vương vãi đâu đây, họ đang quai trên vai vài dây ba chạc và mỗi người với một nón sắt trên tay chứa đựng những viên đạn, băng đạn mà họ có thể tìm để mang về đơn vị mình để tiếp tục chiến đấu bảo vệ cho chúng tôi, những người đằng sau chiến tuyến.

- Anh Đống... Tôi mừng rỡ kêu lên khi thấy Trung Sĩ Nhất Đống của ban 4 đang một mình với cây đại liên 50 mà đã được tháo gỡ từ chiếc M113. Trên bờ cát một mình anh đang bắn cầm chừng như bảo vệ cho đoàn người đang chạy tới chạy lui như tôi.

- Ở đây với tao mậy, chạy chi cho mệt.

Nhìn nét mặt không một chút lo âu của anh tôi cảm thấy an tâm hơn nhiều.

- Được, tôi trả lời vồn vện.

- Mày ở đây nghe, bắn về đằng cái miếu đó, vừa nói vừa chỉ về những bóng dáng khi ẩn khi hiện chung quanh cái miếu xa xa, tao đi kiếm cái nón sắt, lạnh ót quá mậy...

Bắn cầm chừng về phía những bóng người xung quanh miếu khi mà dây đạn cuối cùng cũng không còn bao nhiêu, vừa chờ đợi anh Đống trở lại, một hồi lâu không thấy, nhớ lại tôi cũng không có cái nón sắt trên đầu, cảm thấy phía sau ót lạnh dần, cảm giác lạnh lạnh này lan dần đến chân, mới hiểu được “lạnh ót” và “lạnh căng” là như thế nào.

Đêm dần xuống, lại nhập vào dòng người về chạy về hướng Nam, khi chạy, khi dừng, khi đi, khi ngồi nghỉ cho đến khi đoàn người bị khựng lại vì địch quân đã tràn ra và chặn bắt chúng tôi. Cảm giác thật lạ lùng, như có được một kết thúc cho tâm trạng hoang mang mấy ngày nay, cho dù thế nào đi nữa đó có phải là một kết thúc?

Nhớ lại đoạn cuối của cuốn sách Tháng Ba Gãy Súng, Cao Xuân Huy viết:

*“... Lại có rất nhiều người tự tử. Bây giờ họ không tự tử từng người mà họ tự tử tập thể. Không rủ, không hẹn và hầu như họ đều không quen biết nhau trước hoặc có quen biết đi nữa, bạn bè đi nữa họ cũng không thể nhận ra nhau trước khi cùng chết với nhau một lúc. Dòng người chúng tôi đang chạy, một người tách ra ngồi lại trên cát, một người khác cũng tách dòng người ra ngồi chung, người thứ ba, người thứ tư người thứ năm nhập bọn, họ ngồi với nhau thành một vòng tròn nhỏ, một quả lựu đạn nổ bung ở giữa.*

*Tôi không thể đếm nổi là đã có bao nhiêu quả lựu đạn đã nổ ở giữa vòng tròn người như vậy. Nhiều, thật nhiều quả lựu đạn đã nổ.”*

Đây không phải là hình ảnh của hư cấu mà là những hình ảnh thật, rất thật, đây không phải là những hình ảnh của tưởng tượng để thêm phần bi thảm cho câu chuyện của Anh mà là hình ảnh bi thương và hào hùng của những anh hùng vô danh mũ xanh còn được gọi là lính trừ bị Thủy Quân Lục Chiến Việt Nam.

- Tự tử hôn mê?

Lời đề nghị nghe kỳ cục làm sao! lạ lùng làm sao!

Tôi như ngẩn ngơ, ngơ ngẩn, thẫn thờ, thờ thẫn, không biết phải diễn tả một cách thật chính xác cho tâm trạng của mình ngay thời điểm đặc biệt này.

*“Thủy Quân Lục Chiến thà chết không hàng”*

Sau câu nói đồng loạt này, lựu đạn nổ... màn khói tan nhanh để thấy rõ những xác người trong tư thế cúi gập người lại với nhau, những mái đầu xanh như chụm lại với nhau, cũng có xác bị xô lệch khỏi trật tự này, toàn những khuôn mặt như thật trẻ trung chỉ trong khoảng vừa trên 20, lứa tuổi của tôi.

Tôi như ngây dại, thẫn thờ trước hình ảnh bi thương đầy hùng tráng này, tôi như không có một chút gì của lý lẽ, hay một chút nguyên nhân nào để giải thích cho câu hỏi trong đầu tôi lúc ấy. Tại sao như vậy?

Cho đến bây giờ cũng thế, tôi cũng không biết phải giải thích như thế nào cho mọi người hiểu được tại sao, vì tôi nghĩ rằng chỉ có những người đã từng một lần mặc lấy bộ đồ sọc rằn với phù hiệu TQLC trên vai mới hiểu được là tại sao! Vì đó là truyền thống TQLC Việt Nam.

Lịch sử có ghi lại những cái chết như thế này không?

Chúng ta có biết nhiều về những câu chuyện như thế đó không?

Họ là ai?

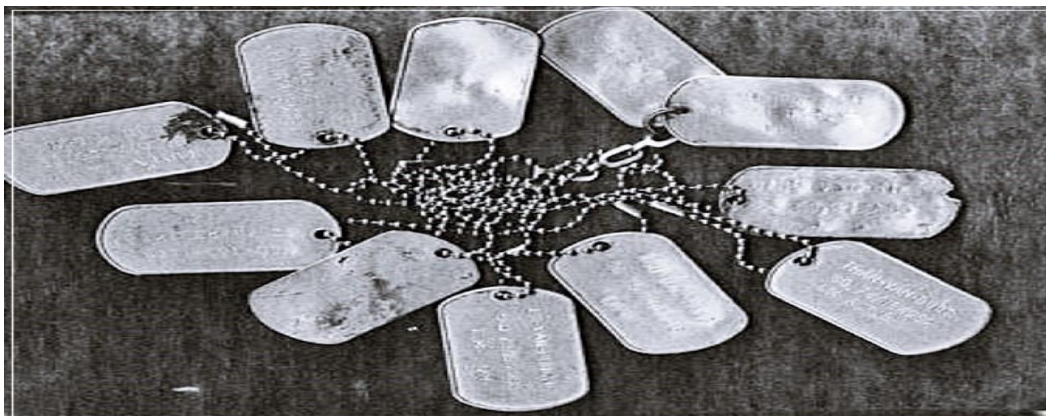
Tôi là người trong tình cờ cạnh bên họ trong chính giây phút đó mà vẫn không biết họ là ai?

Chỉ biết rằng họ là những anh hùng mũ xanh cùng cái chết thầm lặng.

*Những ai đã chết vì Sông Núi  
Sẽ sống muôn đời với Núi Sông!*



*Những chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa đang chờ đợi lên tàu trên bãi biển Thuận An, tháng 3/1975.*



Thẻ bài của 11 tử sĩ Việt Nam Cộng Hòa tử trận được tìm thấy trên bờ biển Thuận An, tháng 3/ 1975.

Dân chúng làng An Dương, sau cuộc chiến, đã chôn cất rất nhiều chiến sĩ của chúng ta ngay trên bãi biển, nhưng tiếc thay, vì chính sách thù hận của chế độ mới, dân làng chỉ có thể vùi nông thân xác của anh em vội vàng, do đó năm 1999 một trận lũ lụt quá lớn đã cuốn một số hài cốt ra khơi, và sau một thời gian dài, nước biển đã lấn chiếm đất liền.



Bia mộ chung cho 132 tử sĩ Việt Nam Cộng Hòa được cải táng tại làng An Dương.

Mũ Xanh Huỳnh Thừa Dũng

MARCH 3, 2017

Nguồn: <https://phong7bttm.blogspot.com/p/mot-buoi-trua-cuoi-tuan-quanh-quan.html>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10700 TÁC PHẨM